

Họ và tên: _____

ÔN TẬP

Phần I. Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: Số 45 317 đọc là:

- A. Bốn mươi năm nghìn ba trăm mười bảy
- B. Bốn lăm nghìn ba trăm mười bảy
- C. Bốn mươi lăm nghìn ba trăm mười bảy
- D. Bốn mươi năm nghìn ba trăm bảy mươi bảy

Câu 2: Số: Hai mươi ba triệu chín trăm mười được viết là:

- A. 23 910 B. 23 000 910
- C. 230 910 000 D. 230 910 010

Câu 3: Tổng hai số là 45 và hiệu hai số đó là 9 thì số lớn là:

- A. 34 B. 54
- C. 27 D. 36

Câu 4: $6 \text{ tạ} + 2 \text{ tạ } 8\text{kg} = \dots \text{kg}$

- A. 88 B. 808
- C. 880 D. 8080

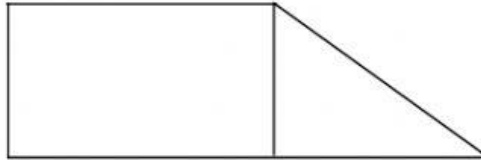
Câu 5: Lý Thái Tổ dời đô ra Thăng Long vào năm 1010, năm đó thuộc thế kỉ mấy?

- A. Thế kỉ IX B. Thế kỉ X

C. Thể kỉ XI

D. Thể kỉ XII

Câu 6: Hình bên có



- A. Một góc bẹt, một góc tù, năm góc vuông và một góc nhọn
- B. Một góc bẹt, một góc tù, bốn góc vuông và hai góc nhọn
- C. Một góc bẹt, năm góc vuông và hai góc nhọn
- D. Một góc bẹt, một góc tù, năm góc vuông và hai góc nhọn

Câu 7. Số nào ứng với cách đọc sau:

Tám triệu chín trăm nghìn bốn trăm hai mươi.

- A. 8900420
- B. 8904420
- C. 8942000

Câu 8. Giá trị của chữ số 5 trong số 356 238 là

- A. 50.
- B. 5000.
- C. 50 000.

Câu 9. Số lớn nhất trong các số 72 125; 72 416; 72 512 là

- A. 72 125.
- B. 72 416.
- C. 72 512.

Câu 10: 2 tấn 35kg = ...kg

A. 2 035.

B. 235.

C. 2 350.

Câu 11: 2 giờ 20 phút = ...phút

A. 120.

B. 140.

C. 104.

Câu 12. Trung bình cộng của các số 40 ; 28 ; 22 là:

A. 20.

B. 30.

C. 90.

Câu 13. Chữ số 4 trong số 7249618 chỉ:

A. 40000

B. 4000

C. 400

D. 400000

Câu 14. Năm 1984 thuộc thế kỉ:

A. XVIII

B. XIX

C. XX

D. XVII

Câu 15. Số thích hợp để điền vào chỗ chấm của 5 tấn 85kg =kg

A. 585

B. 5850

C. 5085

D. 5805

Câu 16. Số trung bình cộng của các số: 20; 35; 37; 65 và 73

A. 40

B. 42

C. 44

D. 46

Câu 17. Những phát biểu nào dưới đây em cho là đúng.

A. Góc bẹt nhỏ hơn góc tù.

B. Góc tù lớn hơn góc vuông.

C. Góc nhọn lớn hơn góc bẹt.

D. Góc nhọn lớn hơn góc vuông.